

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 141/2026/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2026, giữa:

* Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Trần H**, sinh năm: 2005

Địa chỉ thường trú: phường Nam Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

* Bị đơn: Ông **Nguyễn Thanh L**, sinh năm 1997

Địa chỉ thường trú: phường Nam Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07** ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Trần H và ông Nguyễn Thanh L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Trần H và ông Nguyễn Thanh L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: giao con chung cháu Nguyễn Tuệ Ngh, sinh ngày: 03/8/2024 cho bà H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Ông L đóng cấp dưỡng nuôi con 5.000.000đ (*năm triệu đồng*)/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 5/2026 cho đến khi cháu Ngh đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở

hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi dưỡng.

Vì quyền lợi của con, bà Nguyễn Trần H và ông Nguyễn Thanh L có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Trần H và ông Nguyễn Thanh L mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ông L phải nộp 150.000 đồng án phí DSST. Bà H tự nguyện nộp thay ông L toàn bộ tiền án phí HNGĐ-ST và án phí DSST. Như vậy, bà H phải nộp tổng cộng 300.000 đồng tiền án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0001300 ngày 27/02/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Bà H đã nộp đủ tiền án phí.

Quy định: Kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi theo lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực 1 Khánh Hòa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- UBND p.Nam Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
- Các đương sự;
- Lưu AV, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nam Hoa

